

# MCQ Questions

## Câu hỏi

**1** Yếu tố nào được xem là nguyên nhân chủ yếu của hiện tượng tăng tần suất lệch bội ở thai phụ lớn tuổi?

- A.** ☐ Lão hoá vật chất di truyền trong nhân của noãn bào
- B.** ☐ Lão hoá vật chất di truyền ngoài nhân của noãn bào
- C.** ☐ Lão hoá các bào quan trong bào tương của noãn bào
- D.** ☐ Lão hoá của toàn bộ các thành phần liệt kê trên của noãn

**2** Yếu tố nào được xem là yếu tố độc lập (không có liên quan) với sự hình thành lệch bội ở phôi thai?

- A.** ☐ Tuổi người cha ở thời điểm mẹ thụ thai
- B.** ☐ Người cha mang chuyển đoạn Robertson
- C.** ☐ Người mẹ mang chuyển đoạn Robertson
- D.** ☐ Cả ba cùng là các yếu tố độc lập với lệch bội

**3** Trong các khảo sát sau, khảo sát nào có thể cho biết chính xác nhất tổng trữ lượng nang noãn còn lại tại buồng trứng?

Thời gian còn lại

**0:6:39**



Số báo danh  
**20190511\_2239**

**SUBMIT**

<b>C1</b>	<b>X</b>	<b>X</b>	<b>★</b>
<b>C2</b>	<b>★</b>	<b>B</b>	<b>C</b>
<b>C3</b>	<b>X</b>	<b>B</b>	<b>★</b>
<b>C4</b>	<b>X</b>	<b>X</b>	<b>X</b>
<b>C5</b>	<b>X</b>	<b>★</b>	<b>C</b>
<b>C6</b>	<b>X</b>	<b>X</b>	<b>X</b>
<b>C7</b>	<b>A</b>	<b>★</b>	<b>C</b>
<b>C8</b>	<b>A</b>	<b>B</b>	<b>★</b>
<b>C9</b>	<b>★</b>	<b>B</b>	<b>C</b>
<b>C10</b>	<b>X</b>	<b>X</b>	<b>X</b>
<b>SCORE:2</b>			

- A.** ☐ Định lượng Anti-Mullerian Hormone
- B.** ☐ Định lượng Hormone Inhibin B
- C.** ☒ Khảo sát mô học vỏ buồng trứng
- D.** ☐ Siêu âm đếm các nang noãn thứ cấp

**4** Trong thực hành, đôi khi người ta muốn thu được nhiều hơn một nang noãn đến được giai đoạn nang noãn trưởng thành để phục vụ cho mục tiêu điều trị hiếm muộn. Làm cách nào để đạt được điều này?

- A.** ☐ Dùng Follicle Stimulating Hormone nguồn gốc ngoại sinh
- B.** ☐ Dùng chất ức chế hoạt động men aromatase của tế bào hạt
- C.** ☐ Dùng chất phong tỏa các thụ thể estrogen của hạ đồi-yên
- D.** ☒ Có thể đạt mục tiêu mong muốn bằng cả ba cách trên

**5** Trong các hiện tượng sau, hiện tượng nào thể hiện tác dụng cận tiết (paracrine) của hormone?

- A.** ☐ Tác dụng của steroid sinh dục của nang noãn/hoàng thể gây phát triển/phân tiết nội mạc tử cung
- B.** ☒ Tác dụng của AMH của nang noãn đã chiêu mộ ức chế chiêu mộ các nang noãn chưa chiêu mộ

<b>C1</b>	<b>X</b>	<b>X</b>	<b>★</b>
<b>C2</b>	<b>★</b>	<b>B</b>	<b>C</b>
<b>C3</b>	<b>X</b>	<b>B</b>	<b>★</b>
<b>C4</b>	<b>X</b>	<b>X</b>	<b>X</b>
<b>C5</b>	<b>X</b>	<b>★</b>	<b>C</b>
<b>C6</b>	<b>X</b>	<b>X</b>	<b>X</b>
<b>C7</b>	<b>A</b>	<b>★</b>	<b>C</b>
<b>C8</b>	<b>A</b>	<b>B</b>	<b>★</b>
<b>C9</b>	<b>★</b>	<b>B</b>	<b>C</b>
<b>C10</b>	<b>X</b>	<b>X</b>	<b>X</b>
<b>SCORE:2</b>			

**C.** • Tác dụng của GnRH của hạ đồi lên các tế bào tiền yên gây tiết gonadotropin (FSH và LH)

**D.** • Tác dụng của các Gonadotropin tiền yên lên nang noãn gây phát triển và chọn lọc nang nang

**6** Trong thực hành, đôi khi người ta muốn trì hoãn hay muốn ngăn cản việc xảy ra đỉnh LH tiền phóng noãn để phục vụ cho mục tiêu điều trị hiếm muộn. Làm cách nào để đạt được điều này?

**A.** • Dùng chất phong tỏa thụ thể với GnRH của tế bào tiết gonadotropin ở tiền yên

**B.** • Dùng chất có cấu tạo và tính năng giống progesterone để tác động lên hạ đồi

**C.** • Dùng chất ức chế men aromatase để hạ thấp nồng độ estradiol huyết thanh

**D.** • Có thể đạt mục tiêu mong muốn bằng cả ba cách trên

**7** Trong các hiện tượng sau, hiện tượng nào thể hiện tác dụng cận tiết (paracrine) của hormone Chorionic Gonadotropin (hCG)?

**A.** • hCG chỉ có tác dụng nội tiết, hoàn toàn không có tác dụng cận tiết

**B.** • Tác dụng của hCG từ tế bào lớp ngoại bì lá nuôi lên các pinopodes

<b>C1</b>	X	X	★
<b>C2</b>	★	B	C
<b>C3</b>	X	B	★
<b>C4</b>	X	X	X
<b>C5</b>	X	★	C
<b>C6</b>	X	X	X
<b>C7</b>	A	★	C
<b>C8</b>	A	B	★
<b>C9</b>	★	B	C
<b>C10</b>	X	X	X
<b>SCORE:2</b>			

**C.** • Tác dụng của hCG từ các hội bào nuôi lên các tế bào của hoàng thể

**D.** • Tác dụng của hCG từ các hội bào nuôi lên nang noãn chưa phóng noãn

**8** Quan sát các noãn bào đã được cho tiếp xúc với tinh trùng, có thể khẳng định hiện tượng thụ tinh đã xảy ra một cách bình thường trong trường hợp nào?

**A.** • Thấy noãn bào có 2 thể cực, 0 tiền nhân

**B.** • Thấy noãn bào có 2 thể cực, 1 tiền nhân

**C.** • Thấy noãn bào có 3 thể cực, 2 tiền nhân

**D.** • Thấy noãn bào có 3 thể cực, 3 tiền nhân

<b>C1</b>	X	X	★
<b>C2</b>	★	B	C
<b>C3</b>	X	B	★
<b>C4</b>	X	X	X
<b>C5</b>	X	★	C
<b>C6</b>	X	X	X
<b>C7</b>	A	★	C
<b>C8</b>	A	B	★
<b>C9</b>	★	B	C
<b>C10</b>	X	X	X
<b>SCORE:2</b>			

**9** Trong các hành động sau, hành động nào sẽ giúp có được hợp tử 46,XY theo ý muốn?

**A.** • Không có bất cứ can thiệp y học nào giúp có được hợp tử 46,XY theo ý muốn

**B.** • Chỉ giao hợp để có thai ngay khi đã xác định rằng đã có phóng noãn qua siêu âm

**C.** • Chỉ giao hợp để có thai lúc 36-42 giờ sau đỉnh LH xác định bằng que test nhanh

**D.** ● Chỉ giao hợp để có thai khi thân nhiệt căn bản đã tăng hơn 0.5 độ C so với trước đó

**10** Hiện tượng miễn dịch nào là cần thiết cho quá trình làm tổ thành công của trứng đã thụ tinh?

**A.** ● Đáp ứng miễn dịch bẩm sinh thông qua uNKc, tế bào răng, đại thực bào

**B.** ● Đáp ứng miễn dịch qua trung gian tế bào thông qua các tế bào lympho T

**C.** ● Điều hoà miễn dịch, tạo cân bằng giữa Th1 và Th2 thông qua tế bào Treg

**D.** ● Cả ba hiện tượng trên cùng là cần thiết để cho quá trình làm tổ thành công

<b>C1</b>	X	X	★
<b>C2</b>	★	B	C
<b>C3</b>	X	B	★
<b>C4</b>	X	X	X
<b>C5</b>	X	★	C
<b>C6</b>	X	X	X
<b>C7</b>	A	★	C
<b>C8</b>	A	B	★
<b>C9</b>	★	B	C
<b>C10</b>	X	X	X
<b>SCORE:2</b>			